**ĐÁP ÁN MÔ ĐUN 3 MÔN TOÁN**

1. Chọn đáp án đúng nhất

Phát biểu nào sau đây không đúng về đánh giá năng lực?

Đánh giá năng lực là đánh giá vì sự tiến bộ của người học so với chính họ.

Đánh giá mọi thời điểm của quá trình dạy học, chú trọng trong khi học.

Đánh giá việc đạt kiến thức, kĩ năng theo mục tiêu của chương trình giáo dục.

Đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kĩ năng để giải quyết vấn đề thực tiễn.

2. Chọn đáp án đúng nhất

Nhận định nào sau đây đúng về ưu điểm phương pháp kiểm tra viết dạng tự luận trong đánh giá kết quả giáo dục ở trường phổ thông?

Có khả năng đo lường được các mục tiêu cần thiết và đo lường tốt ở mức độ hiểu, tổng hợp, đánh giá.

Có ưu điểm nổi bật là tốn ít thời gian đánh giá và có độ tin cậy cao.

Có tính khách quan và hạn chế được sự phụ thuộc chủ quan của người chấm.

Bao quát được toàn bộ nội dung chương trình học.

3. Chọn đáp án đúng nhất

Nhận định nào sau đây không đúng khi phát biểu về hình thức đánh giá thường xuyên ?

Đánh giá diễn ra trong quá trình dạy học.

Đánh giá chỉ để so sánh HS này với HS khác.

Đánh giá nhằm điều chỉnh hoạt động dạy học.

Đánh giá vì sự tiến bộ của người học.

4. Chọn đáp án đúng nhất

Theo thang nhận thức của Bloom, mẫu câu hỏi nào sau đây được sử dụng để đánh giá mức độ vận dụng của HS ?

Em sẽ thay đổi những nhân tố nào nếu....?

Em nghĩ điều gì sẽ xảy ra tiếp theo .... ?

Em có thể mô tả những gì xảy ra .....?

Em sẽ giải thích như thế nào về....?

5. Chọn đáp án đúng nhất

Phát biểu nào sau đây không đúng về đặc điểm câu hỏi/bài tập theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS?

Tích cực hóa hoạt động ứng học kiến thức toán học vào thực tiễn cuộc sống

Gợi mở những con đường và giải pháp khác nhau

Hỗ trợ cá nhân hóa việc học tập không thực hiện được.

Phân hoá nội tại

6. Chọn đáp án đúng nhất

Bài kiểm tra đánh giá định kì môn Toán được thực hiện vào các thời điểm:

Cuối học kì I, cuối năm học đối với lớp 4, lớp 5

Giữa học kì I, cuối năm học đối với lớp 1, lớp 2

Giữa học kì I, cuối học kì I, giữa học kì II và cuối năm học

Cuối học kì I, cuối năm học. Riêng lớp 4, lớp 5 có thêm bài kiểm tra định kì vào giữa học kì I, giữa học kì II.

7. Chọn đáp án đúng nhất

Đánh giá định kì năng lực, phẩm chất HS tiểu học theo các mức sau:

Hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành.

Tốt, khá, trung bình, yếu.

Tốt, đạt, chưa đạt.

Tốt, đạt, cần cố gắng.

8. Chọn đáp án đúng nhất

Thu thập các minh chứng liên quan đến kết quả học tập của HS trong quá trình học để cung cấp những phản hồi cho HS và GV biết những gì đã làm được so với mục tiêu là

Khái niệm đánh giá thường xuyên.

Mục đích của đánh giá thường xuyên.

Nội dung của đánh giá thường xuyên.

Phương pháp đánh giá thường xuyên.

9. Chọn đáp án đúng nhất

Trong tài liệu này, “Nêu được câu trả lời cho tình huống xuất hiện trong bài toán thực tiễn” là chỉ báo ở tiểu học của năng lực thành tố nào sau đây?

Năng lực mô hình hoá toán học

Năng lực giải quyết vấn đề toán học

Năng lực giao tiếp toán học

Năng lực tư duy và lập luận toán học.

10. Chọn đáp án đúng nhất

Hình thức nào dưới đây không sử dụng để hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kĩ năng tổ chức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS?

Tổ chức khóa bồi dưỡng tập trung

Tổ chức bồi dưỡng qua mạng.

Tổ chức thiết kế chủ đề dạy học.

Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

11. Chọn đáp án đúng nhất

Sau khi tổ chức cho HS thực hiện các nhiệm vụ học tập, GV thường thu thập và lưu giữ các sản phẩm học tập của học sinh làm căn cứ để đánh giá quá trình học tập của từng học sinh. Việc làm này của GV là sử dụng phương pháp đánh giá nào sau đây?

Phương pháp quan sát.

Phương pháp vấn đáp.

Phương pháp kiểm tra viết.

Phương pháp đánh giá qua hồ sơ học tập.

12. Chọn đáp án đúng nhất

Trong quá trình dạy học, GV thường xuyên ghi chép những điểm mạnh, điểm yếu nổi bật của từng học sinh để làm căn cứ đánh giá. GV đã sử dụng công cụ đánh giá nào dưới đây?

Phiếu quan sát.

Bảng hỏi ngắn

Bài kiểm tra

Bài tập tình huống.

13. Chọn đáp án đúng nhất

Từ yêu cầu cần đạt “Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo lường các đại lượng đã học” thiết kế câu hỏi/bài tập mức độ:

Biết

Hiểu

Vận dụng

Sáng tạo

14. Chọn đáp án đúng nhất

Trong tài liệu này, chỉ báo “Thể hiện được sự tự tin khi trả lời câu hỏi, khi trình bày, thảo luận các nội dung toán học ở những tình huống đơn giản” tương ứng với thành tố năng lực nào?

Năng lực tự chủ và tự học

Năng lực giao tiếp và hợp tác

Năng lực giao tiếp toán học

Năng lực giải quyết vấn đề toán học.

15. Chọn đáp án đúng nhất

Cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong đoạn thông tin “ ………. là hoạt động đánh giá diễn ra trong tiến trình thực hiện hoạt động dạy học theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và một số biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh” là:

Đánh giá định kì

Đánh giá thường xuyên

Đánh giá bằng phương pháp quan sát

Đánh giá bằng phương pháp viết

16. Chọn đáp án đúng nhất

Phát biểu nào sau đây là đúng với ưu điểm của phương pháp viết dạng trắc nghiệm khách quan:

Hiệu quả trong việc đo lường khả năng diễn đạt, sắp xếp trình bày, đưa ra ý tưởng mới

Phụ thuộc vào ý kiến chủ quan của người chấm

Giúp nâng cao tính khách quan, độ giá trị và tin cậy cho kiểm tra, đánh giá.

Khả năng bao phủ kiến thức không cao, đánh giá được số lượng ít HS trong cùng một thời điểm.

17. Chọn đáp án đúng nhất

Trong tài liệu này, “Nêu được chứng cứ, lí lẽ và biết lập luận hợp lí trước khi kết luận” là chỉ báo ở tiểu học của thành tố năng lực nào?

Năng lực giao tiếp toán học

Năng lực giao tiếp và hợp tác

Năng lực tư duy và lập luận toán học

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

18. Chọn đáp án đúng nhất

Cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống “……. bao gồm nhiều nhánh, mỗi nhánh lại có nhiều phần khác nhau và được thể hiện thông qua đường phát triển từng thành tố của năng lực toán học” là:

Năng lực toán học

Đường năng lực

Đường phát triển năng lực toán học

Đường phát triển

19. Chọn đáp án đúng nhất

Từ yêu cầu cần đạt “Nhận biết ý nghĩa thực tiễn của phép tính (cộng, trừ, nhân, chia) thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn” thiết kế câu hỏi ở mức độ:

Biết

Hiểu

Vận dụng

Sáng tạo

20. Chọn đáp án đúng nhất

Các dạng câu hỏi/bài tập bằng phương pháp viết dạng trắc nghiệm khách quan bao gồm:

Vấn đáp, quan sát

Câu hỏi nhiều lựa chọn, điền khuyết, viết

Câu hỏi ghép đôi, câu hỏi nhiều lựa chọn, câu điền khuyết, câu đúng sai.

Câu hỏi đóng, câu hỏi mở.